

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~13~~/2014/NQ-HĐND

Nha Trang, ngày 10 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân cấp thẩm quyền điều chuyển, cho thuê quyền khai thác,
chuyển nhượng, thanh lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung;

Sau khi xem xét Tờ trình số 6698/TTr-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 49/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Công trình cung cấp nước sạch cho dân cư nông thôn được đầu tư toàn bộ hoặc một phần từ ngân sách nhà nước, có nguồn gốc ngân sách nhà nước; công trình được xác lập sở hữu nhà nước.

2. Công trình đồng thời cung cấp nước sạch cho dân cư đô thị và dân cư nông thôn được đầu tư từ các nguồn vốn:

a) Chương trình Mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn;

b) Chương trình Hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn (Chương trình 134);

c) Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi (Chương trình 135);

d) Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới;

đ) Chiến lược quốc gia về tài nguyên nước;

e) Chương trình phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống đồng bào dân tộc thiểu số miền núi, hải đảo tỉnh Khánh Hòa.

3. Công trình cấp nước sạch nông thôn nhỏ lẻ (quy định tại Khoản 2, Điều 3 Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày 04/5/2013 của Bộ Tài chính) được đầu tư từ ngân sách nhà nước, có nguồn gốc ngân sách nhà nước và công trình cấp nước sạch nông thôn được đầu tư từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước, không có nguồn gốc ngân sách nhà nước không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.

2. Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền

1. Điều chuyển công trình

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung giữa các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định điều chuyển công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung giữa Ủy ban nhân dân cấp xã và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp huyện quản lý.

2. Cho thuê quyền khai thác công trình

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cho thuê quyền khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung do đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cho thuê quyền khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung do Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp huyện quản lý.

3. Chuyển nhượng công trình

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chuyển nhượng công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

4. Thanh lý công trình

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung do đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thanh lý công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung do Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp huyện quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa V, kỳ họp thứ 9 thông qua và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo (2 bản);
- Lưu: VT, VN, ĐN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần An Khánh